

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG CÁC LĨNH VỰC NGÀNH CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 11/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Phần I

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ

STT	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Đơn vị thực hiện
A	CẤP TỈNH					
B	CẤP XÃ					
I	Lĩnh vực kinh doanh khí					
1.	2.001283	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã
2.	2.001270	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã
3.	2.001261	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã

STT	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Đơn vị thực hiện
II	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước					
4.	2.000633	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của thương nhân.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã
5.	1.001279	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	- Trường hợp: Cấp lại do hết thời hạn hiệu lực: 10 ngày làm việc - Trường hợp: Cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng: 07 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã
6.	2.000629	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của thương nhân.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã
7.	2.000620	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu.	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của thương nhân.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã
8.	2.001240	Cấp lại Cấp Giấy phép bán lẻ rượu.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã

STT	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Đơn vị thực hiện
			hợp lệ của thương nhân.	trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		
9.	2.000615	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu.	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của thương nhân.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã
III	Lĩnh vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư quản lý					
10.	1.012568	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý.	60 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã
11.	1.012569	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ.	45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã
IV	Lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện					
12.	2.001384	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện	25 (hai mươi lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã
13.	2.000206	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã

STT	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Đơn vị thực hiện
		tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ,	hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn		
V	Lĩnh vực công nghiệp địa phương					
14.	2.002096	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã	30 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã
VI	Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng					
15.	2.000181	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã
16.	2.000162	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã
17.	2.000150	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến UBND xã hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Cấu hình sửa đổi, bổ sung	UBND cấp xã

Phần II

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai – Mã TTHC: 2.001283 – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 và Thông tư số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025: - Phí thẩm định đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/ lần thẩm định. - Phí thẩm định đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân: 200.000 đồng/điểm kinh doanh/ lần thẩm định.	Theo khoản 4 Điều 43 NĐ 87/2018/NĐ-CP: <i>Thương nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phải nộp phí thẩm định</i>
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế /Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/Lãnh đạo UBND xã	14 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			15 ngày làm việc		

2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai – Mã TTHC: 2.001270 – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 và Thông tư số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025:	Theo khoản 4 Điều 43 NĐ 87/2018/NĐ-CP: <i>Thương nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phải nộp phí thẩm định</i>
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế /Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/Lãnh đạo UBND xã	6 ngày	- Phí thẩm định đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/ lần thẩm định. - Phí thẩm định đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân: 200.000 đồng/điểm kinh doanh/ lần thẩm định.	
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc		

3. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai – Mã TTHC: 2.001261- Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 và Thông tư số 71/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025: - Phí thẩm định đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/ lần thẩm định. - Phí thẩm định đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân: 200.000 đồng/điểm kinh doanh/ lần thẩm định.	Theo khoản 4 Điều 43 NĐ 87/2018/NĐ-CP: <i>Thương nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phải nộp phí thẩm định</i>
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế /Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/Lãnh đạo UBND xã	6 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc		

II. LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC

4. Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh – Mã TTHC: 2.000633 – Toàn trình

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	1.100.000 đồng/lần/cơ sở Thông tư 299/2016/TT-BTC	
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế /Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/Lãnh đạo UBND xã	09 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc		

5. Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh – Mã TTHC: 1.001279 – Toàn trình

- Trường hợp: Cấp lại do hết thời hạn hiệu lực

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
----------	--------------------	------------------------	---------------------------	-------------------	---------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	1.100.000 đồng/lần/cơ sở Thông tư 299/2016/TT-BTC	
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế /Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/Lãnh đạo UBND xã	09 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc		

- Trường hợp: Cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	1.100.000 đồng/lần/cơ sở Thông tư 299/2016/TT-BTC	
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế /Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/Lãnh đạo UBND xã	06 ngày		

Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc		

6. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh – Mã TTHC: 2.000629 – Toàn trình

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	1.100.000 đồng/lần/cơ sở Thông tư 299/2016/TT-BTC	
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế /Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/Lãnh đạo UBND xã	6 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc		

7. Cấp Giấy phép bán lẻ rượu – Mã TTHC: 2.000620 – Toàn trình

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành, cụ thể: - Đối với tổ chức/doanh nghiệp: 600.000 đồng. - Đối với hộ kinh doanh: 200.000 đồng	
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế /Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/Lãnh đạo UBND xã	9 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc		

8. Cấp lại Cấp Giấy phép bán lẻ rượu – Mã TTHC: 2.001240 – Toàn trình

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	- Đối với cấp lại do mất hoặc hỏng: Không - Đối với cấp lại do hết thời hạn hiệu lực thì phí, lệ phí	
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/ Lãnh đạo UBND xã	06 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			7 ngày làm việc		

		giống như cấp mới	
--	--	-------------------	--

9. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu – Mã TTHC: 2.000615 – Toàn trình

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành, cụ thể: - Đối với tổ chức/doanh nghiệp: 600.000 đồng. - Đối với hộ kinh doanh: 200.000 đồng	
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/ Lãnh đạo UBND xã	6 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			7 ngày làm việc		

III. LĨNH VỰC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG CHỢ DO NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ QUẢN LÝ

10. Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý – Mã TTHC: 1.012568 – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
----------	--------------------	------------------------	---------------------------	-------------------	---------

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Không quy định	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ của UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản.
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/ Lãnh đạo UBND xã	59 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		
	Tổng cộng thời gian giải quyết		60 ngày làm việc		

11. Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ - Mã TTHC: 1.012569 – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Không quy định	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ban hành Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/ Lãnh đạo UBND xã	44 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		

					có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp.
Tổng cộng thời gian giải quyết			45 ngày làm việc		

IV. LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN

12. Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện – Mã TTHC: 2.001384 – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Không quy định	
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế /Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/Lãnh đạo UBND xã	24 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			25 ngày làm việc		

13. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã – Mã TTHC: 2.000206 – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Không quy định	
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế /Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/Lãnh đạo UBND xã	19 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc		

V. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG

14. Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã – Mã TTHC: 2.002096 – Một phần

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận, xử lý HS	UBND xã	01 ngày	Không	
Bước 2	Thụ lý HS	UBND xã	26 ngày		
Bước 3	Phê duyệt, trả kết quả	UBND xã	03 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			30 ngày làm việc		

VI. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG

15. Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá - Mã TTHC: 2.000181

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	- Đối với tổ chức/ doanh nghiệp: 600.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định. - Đối với hộ kinh doanh: 200.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định	
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/ Lãnh đạo UBND xã	13 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			15 ngày làm việc		

16. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá – Mã TTHC: 2.000162

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	- Đối với tổ chức/ doanh nghiệp: 600.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định. - Đối với hộ kinh doanh: 200.000 đồng/	
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/ Lãnh đạo UBND xã	13 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày		

				điểm kinh doanh/ lần thẩm định	
Tổng cộng thời gian giải quyết			15 ngày làm việc		

17. Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá – Mã TTHC: 2.000150

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày	- Đối với tổ chức/ doanh nghiệp: 600.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định. - Đối với hộ kinh doanh: 200.000 đồng/ điểm kinh doanh/ lần thẩm định	
Bước 2	Thụ lý hồ sơ	Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/ Lãnh đạo UBND xã	13 ngày		
Bước 3	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	1 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			15 ngày làm việc		